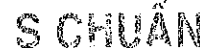



TOLERANCES NOT OTHERWISE
SPECIFIED APPLIES JIS B 0405-m, JIS B 0419-k

(Ra 0,4 G

AF



CHKD.	MATERIAL		TITLE	PARTS NAME
Hsu_Chen_Feng	SKD11		PART DRAWING	-
DSGND.	SURFACE			DISCHARGE BOARD
Wei_Lun_Chean				-
DWN.	QUENCH&TEMPER	SCALE	DATE	DWG.No.
1:1				
Nguyen_Quang_Dat	HRC 58-62	A4	2020/12/02	XL01-004T-00-03-1-023-BA

SNO: **R530902**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKD11 T13*22*42	AA:20 MA:30 BJ:40 HT:40 GS:120 EW:60 AF:15 KT